

SỞ GD&ĐT NINH BÌNH
TRƯỜNG THPT A HẢI HẬU

Số: 24/KH-THPTAHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Hậu, ngày 30 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ GDĐT;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông (GDPT 2018)

Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/ 2018 của Bộ GD&ĐT;

Công văn số 6027/BGDĐT-GDTrH ngày 15/11/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập trong chương trình GDTrH cấp THPT;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thông tư số 29/2024/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy định dạy thêm học thêm;

Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025;

Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với giáo viên giảng dạy tại cơ sở giáo dục phổ thông, trường dự bị đại học;

Quyết định số 426/ QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và

giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026;

Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 597/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng cho học sinh cấp THPT;

Công văn số 644/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 667/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026;

Báo cáo số 67/BC-SGDĐT ngày 04/9/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình tổng kết năm học 2024-2025, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026.

Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT (Bổ sung ngày 17/9/2025)

Công văn số 863/SGDĐT – VP ngày 19/9/2025 về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026. (Bổ sung ngày 20/9/2025)

Trường THPT A Hải Hậu xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

2. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Mục tiêu của nền giáo dục Việt Nam trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế theo định hướng XHCN là phải chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Điều này được thể hiện qua quyết tâm của Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT trong đó nhấn mạnh: Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, tinh thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh¹.

¹ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT.

Trong những năm qua Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

- Cùng với cả nước, Tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập có sự phát triển mạnh mẽ về KT - XH. Các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng hướng đối với giáo dục và đào tạo. Tỉnh đã huy động tốt nhất mọi nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục.

Là năm đầu tiên thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, tiếp tục tổ chức triển khai tốt việc triển chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và Chuyển từ hành chính quản lý sang phục vụ nhân dân và kiến tạo phát triển theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2.1.2. Thách thức

Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có chuyển biến, thay đổi.

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường vươn lên ngang tầm của khu vực và quốc gia đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chông chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao. Chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp. Nguồn kinh phí còn hạn chế chưa đảm bảo cho thực hiện các hoạt động giáo dục, chưa đảm bảo đầy đủ về cơ sở vật chất, thiết bị.

Những năm học gần đây do sự phân hóa địa bàn, tâm lí lo ngại của phụ huynh, địa bàn tuyển sinh vùng nông thôn ... nên còn gặp một số khó khăn cho công tác tuyển sinh lớp đầu cấp, tạo nguồn mũi nhọn.

Cuộc cách mạng 4.0 đang diễn ra nhanh và mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội tác động mạnh mẽ đổi mới giáo dục, tình hình thế giới biến động nhanh diễn biến phức tạp đã dẫn tới sự thay đổi mạnh mẽ về nội dung, hình thức, phương pháp dạy và học của các nhà trường hướng tới tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lí, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường tạo ra những thách thức trong việc chuẩn bị nguồn ngân sách.

Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, việc thực hiện chương trình GDPT 2018, việc triển khai thực hiện học 2 buổi/ngày đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có sự thay đổi tích cực.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Năm học 2025-2026 quy mô trường lớp của nhà trường có 36 lớp học, 1484 (K10: 505, K11: 480, K12: 499) học sinh và 84 CB-GV-CNV (CBQL: 03; Giáo viên 73; NVVP: 08). Trong đó 100% giáo viên đạt chuẩn, có 22 cán bộ giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ chiếm 28.95%. Đội ngũ CBQL-GV có nhiều giáo viên tốt nghiệp loại giỏi, khá ở các trường đại học sư phạm uy tín, có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, năng động, đầy tâm huyết với nghề. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và khai thác thông tin phục vụ các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học, có đủ phòng học học, phòng làm việc; có thư viện đạt chuẩn, 3 phòng thực hành bộ môn, thiết bị dạy học đạt chuẩn tối thiểu. Hệ thống hàng rào, cổng trường hoàn chỉnh, khuôn viên nhà trường rộng rãi.

- Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp. 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường là một tập thể đoàn kết, có năng lực chuyên môn vững vàng, thống nhất ý chí hành động, tâm huyết với nghề, hết lòng vì học sinh thân yêu.

- Nhà trường luôn có sự lãnh đạo sát sao của Chi bộ Đảng, sự điều hành khoa học của tập thể lãnh đạo, hoạt động hiệu quả của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cha mẹ học sinh; luôn có nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của các thế hệ học sinh.

- Nhà trường có cơ sở vật chất khá khang trang được trang bị theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy và học.

- Nhà trường thường xuyên nhận được sự hỗ trợ về tinh thần cũng như vật chất từ các mạnh thường quân, các thế hệ cựu học sinh của trường.

2.2.2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên vẫn còn thiếu cục bộ, trong đó môn Ngữ văn (Thiếu 02) và Lịch sử (Thiếu 02). Nguyên vọng học môn lựa chọn của học sinh là khác nhau nên phải cân đối phân công

chuyên môn, cử giáo viên dạy kiêm nhiệm các môn/hoạt động giáo dục mặc dù chưa được đào tạo. Một số giáo viên chưa tích cực học tập ứng dụng CNTT và sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, một số giáo viên trẻ chưa chuyên tâm rèn luyện tự học để nâng cao trình độ chuyên môn;

- Nhiều học sinh xuất thân từ gia đình thuần nông, kinh tế còn nhiều khó khăn. Phong trào thi đua học tập trong học sinh chưa mạnh mẽ;

- Trường có đội ngũ GV phần đông là nữ ở tuổi sinh đẻ nên ảnh hưởng đến bố trí mặt bằng lao động. Vẫn còn giáo viên chưa phát huy hết khả năng của mình;

- Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn vẫn còn nghiêng về hành chính. Hiệu quả của việc đổi mới phương pháp dạy học, việc sử dụng CNTT trong các giờ lên lớp ở một bộ phận giáo viên còn hạn chế; hồ sơ, giáo án ở một số giáo viên còn hình thức, đối phó.

- Một số CMHS còn mãi làm ăn kinh tế nên việc quản lý, phối hợp với nhà trường để giáo dục con còn nhiều hạn chế.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2024-2025

- CSVC nhà trường đáp ứng đầy đủ hoạt động dạy học và các hoạt động GD;

- Xếp loại kết quả rèn luyện của HS: 100% HS loại Tốt + Khá;

- Xếp loại kết quả học tập của HS: có 86,34% HS loại Tốt; 13,4% HS loại Khá; 0,26% HS loại Đạt;

- Tập thể nhà trường được Sở GD&ĐT Nam Định tặng Cờ giải Nhất toàn đoàn trong kỳ thi HSG các môn văn hóa và HKPD cấp Tỉnh; Cờ giải Nhì toàn đoàn trong kỳ thi Hội thi GV dạy Giỏi và HBTA cấp Tỉnh; Cờ giải Ba toàn đoàn trong Hội thi Giai điệu tuổi hồng và cuộc thi thử thách Space online School and Family;

- Thi các môn khoa học bằng tiếng Anh: 19/23 học sinh dự thi đạt giải;

- Thi chọn HSG chuyên có 1 HS đạt giải KK môn Ngữ văn; Thi KHKT-STEM có 01 sản phẩm STEM đạt giải KK; Hội thi Khởi nghiệp đạt 1 giải KK; Thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp toàn quốc đạt 1 giải KK;

- 100% HS đỗ TN; Trong toàn Tỉnh: Nhà trường xếp thứ 6 của tỉnh Ninh Bình (thứ 4 của tỉnh Nam Định cũ); Các môn: Ngữ văn, Vật lý, Lịch sử, Địa lý, GDKTPL và Ngoại ngữ tăng vị trí thứ hạng bộ môn so với năm 2024; Có 26 điểm 10 (trong đó 08 điểm 10 môn Địa lý, 05 điểm 10 môn Hóa học, 05 điểm 10 môn GDKT&PL, 04 điểm 10 môn Vật lý; còn lại các môn Toán + Sinh + Sử + Tiếng Trung – mỗi môn có 01 điểm 10);

Xếp thứ tự về điểm bình quân từng môn trong toàn tỉnh:

Môn	Toán	Vật lý	Hóa	Sinh	Văn	Lịch sử	Địa lý	GDKTP L	Tiếng Anh
Điểm BQ	6,80	7,88	7,51	7,31	7,41	8,21	9,07	9,02	5,80
Xếp thứ tỉnh NB	8	13	9	13	24	19	6	3	13
Xếp thứ tỉnh ND	4 (2024:4)	5 (2024 : 24)	5 (2024:3)	6 (2024:4)	9 (2024 : 10)	10 (2024:16)	2 (2024 : 13)	3 (2024: 5)	5 (2024 : 6)

+ Về tổng điểm 3 môn xét tuyển đại học: có 29 lượt HS đạt từ 27đ trở lên; trong đó khối A 22 lượt, khối C 5 lượt, Khối A1 01 lượt, Khối D 01 lượt; Có 499/538 HS đỗ vào các trường đại học, học viện đợt xét tuyển đầu tiên (đạt 92.75%), trong đó có nhiều học sinh đỗ vào các trường đại học top đầu như: ĐH Y Hà Nội 10 HS, ĐH Dược Hà Nội 10 HS, ĐH Ngoại thương 4 HS, ĐH Bách khoa HN 19 HS, ĐH KTQD 14 HS, ĐH QGHN 63 HS, ĐH Y Thái Bình + Y Hải Phòng 18 HS, ĐH Sư phạm HN 8 HS,...

- Có 10/13 sáng kiến được công nhận cấp ngành;

- Công tác chuyển đổi số và cải cách hành chính được thực hiện hiệu quả: việc quản lý CBGV-NV và HS được đảm bảo trên hệ thống CSDL ngành; thực hiện công khai trên Website và các trang mạng của nhà trường; triển khai học bạ số cho 100% HS nhà trường; HS thực hiện quy trình đăng ký thi TN, xét tuyển ĐH-CD trực tuyến trên hệ thống của Bộ GD; HS dự thi tuyển sinh vào lớp 10 được thực hiện ĐKDT + xét đỗ trên hệ thống của Sở GD;

3. NHIỆM VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Nhiệm vụ chung

Năm học 2025-2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường THPT A Hải Hậu thực hiện chủ đề năm

học 2025-2026: “Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”- Bảo đảm An toàn trường học, làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh thiên tai. Tạo điều kiện thuận lợi cho Cán bộ, giáo viên chủ động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục. Tiếp tục đổi mới quản lý hoạt động giáo dục nhà trường nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018, triển khai dạy học 02 buổi/ngày. Đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, phân luồng (đối với học sinh khối 12); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh;

- Bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh theo quy định.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bố trí giáo viên phù hợp để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động trong Chương trình. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường.

- Đảm bảo tổ chức hình thức, phương pháp tổ chức dạy và học, các hoạt động giáo dục phù hợp bám sát với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi môn học, phụ đạo học sinh yếu, kém; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

- Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng thường xuyên, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo lộ trình đảm bảo thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và phát triển giáo dục nhà trường. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về

trình độ và gương mẫu, trách nhiệm nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo.

- Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Đối với học sinh

- Qui mô:
 - + Số lớp học: 36 lớp (mỗi lớp không quá 45 HS)
 - + Số học sinh: khoảng 1500 học sinh.
- Học sinh đi học đầy đủ, nghỉ học phải có giấy xin phép và có xác nhận của gia đình. 100% học sinh tập trung, nghiêm túc, tích cực trong giờ học trên lớp, học bài và làm bài tập ở nhà.
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, các hoạt động đoàn thể, xã hội. 100% các hoạt động đạt chất lượng tốt.
- 100% học sinh xếp loại học lực Khá và Giỏi, trong đó có 80% học sinh xếp loại học lực Giỏi; 100% học sinh xếp loại rèn luyện Tốt và Khá, trong đó có 99% học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt.
- Thi đỗ TN THPT: 100%; đỗ đại học, cao đẳng: trên 90 %.
- Thi học sinh giỏi văn hóa lớp 12: phần đầu giải Nhất toàn đoàn, có nhiều HS đạt giải Nhất cá nhân; Thi học sinh giỏi thể thao, Hùng biện tiếng Anh, Khoa học kỹ thuật, Giai điệu Tuổi hồng cấp tỉnh duy trì giải Ba toàn đoàn trở lên. Các cuộc thi tìm hiểu có học sinh đạt giải cấp tỉnh, cấp quốc gia.

3.2.2. Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

3.2.2.1. Nề nếp dạy học

- Thực hiện đúng, đủ chương trình, kế hoạch dạy và học quy định Bộ GDĐT, Kế hoạch của nhà trường, đảm bảo 100 % giáo viên thực hiện quy chế chuyên môn, 100 % giáo viên có hồ sơ, giáo án theo quy định, đảm bảo chất lượng.
- Ra vào lớp đúng giờ, không bỏ giờ, bỏ tiết.
- Chấm trả bài học sinh, đánh giá học sinh đúng quy định.
- Tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, dự giờ đúng đủ quy định
- Thực hiện nghiêm chỉnh về quy chế dạy thêm học thêm.

- 100% Gv có mối quan hệ thân thiện với học sinh, tham gia tích cực phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Tham gia nhiệt tình và hiệu quả trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; viết sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến phương pháp dạy học.

3.2.2.2. *Tay nghề và chất lượng giáo viên*

- Phần đầu tay nghề của giáo viên ngày càng được nâng cao có nhiều giáo viên có uy tín trong giảng dạy, có nhiều giáo viên đảm nhiệm được mũi nhọn về dạy học. Tay nghề giáo viên: 80% giáo viên giỏi; 20% tay nghề giáo viên khá; không có giáo viên tay nghề không đạt yêu cầu.

- Kiến thức của giáo viên vững chắc, phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học sẵn có và làm tự làm đồ dùng dạy học.

- Kết quả dạy học của giáo viên được nâng cao (Tăng tỉ lệ học sinh khá, tốt, giảm tỉ lệ học sinh chưa đạt).

- 95% giáo viên biết sử dụng công nghệ thông tin, trong đó 60 % GV sử dụng thành thạo.

3.2.2.3. *Kiểm tra chuyên môn giáo viên*

- Kiểm tra theo kế hoạch việc thực hiện duy trì nề nếp chuyên môn, hồ sơ chuyên môn, tay nghề giáo viên tối thiểu 30% giáo viên toàn trường (dự kiến khoảng 25-30 GV/năm);

- Kiểm tra định kỳ thực hiện duy trì nề nếp chuyên môn, kiểm tra toàn bộ hồ sơ sổ sách, thực hiện chương trình, việc chấm trả bài đánh giá xếp loại học sinh, công tác chủ nhiệm, công tác bồi dưỡng HSG; công tác dạy thêm học thêm... (4 đợt/năm), 100% GV được kiểm tra.

3.2.2.4. *Dạy thêm và học thêm*

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm chỉnh quy định UBND tỉnh Ninh Bình về dạy thêm học thêm.

- Nâng cao chất lượng học tập cho học sinh bằng các hình thức khác nhau tùy thuộc vào đối tượng học sinh trong nhà trường.

* Biện pháp

- Triển khai học tập quy định của UBND tỉnh về việc dạy thêm học thêm.

- Học sinh làm đơn xin học thêm có chữ kí của PHHS.

- GV làm đơn xin tự nguyện dạy thêm học thêm, có kế hoạch, chương trình dạy thêm cụ thể.

- Thành lập ban quản lý dạy thêm học thêm.

3.2.2.5. *Tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường (hoặc cấp cụm) và tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh*

- Lập kế hoạch tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường có ít nhất 05 môn tham gia

- Chọn được 04 giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh đối với các môn theo đúng hướng dẫn của Sở.

- Ban Giám hiệu, TTCM, giáo viên bộ môn dự giờ góp ý, giúp đỡ giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh.

- 100% giáo viên dự thi đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh.

3.2.2.6. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và thi học sinh giỏi

- Tham gia đủ các đội tuyển học sinh giỏi các môn Văn hóa khối 12, TDTT, Quốc phòng an ninh do Sở GD-ĐT tổ chức.

- Tổ chức bồi dưỡng HSG các môn Văn hóa khối 12, TDTT, Quốc phòng an ninh do Sở GD-ĐT tổ chức;

- Tổ chức giải thể thao cấp trường lựa chọn HS tập luyện dự thi Giải thể thao cấp tỉnh.

- Thi HSGVH, TT tham gia đủ đội tuyển, phần đầu ít nhất 90% số HS đi thi đạt giải, phần đầu có nhiều HS đạt giải nhất. Các cuộc thi khác tham gia đầy đủ và có giải.

- Tổ chức tốt thi HSG cấp trường các khối lớp 10, 11 nhằm phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi làm nòng cốt cho phong trào học tập và tạo nguồn học sinh giỏi cho những năm sau.

3.2.2.7. Tổ chức hội thi Khoa học kỹ thuật và dự án Stem cho học sinh (Trường thực hiện khi SGD có Kế hoạch tổ chức thi)

- Phát động phong trào NCKH học sinh. Tổ chức hội thi Khoa học kỹ thuật và dự án Stem cho học sinh lựa chọn các dự án và sản phẩm dự thi cấp tỉnh. Thi KHKT – STEM, 01 dự án KHKT dự thi, 01 Dự án STEM trung bày. Có ít nhất 01 dự án đạt giải hoặc đạt được giấy khen Giám đốc Sở GDĐT.

- Bước đầu tạo cho học sinh nhà trường có khả năng nghiên cứu khoa học.

- Tạo cho giáo viên và học sinh nắm bắt được các phương pháp nghiên cứu khoa học.

3.2.2.8. Tổ chức cuộc thi "Hùng biện tiếng Anh" cho học sinh

- Tổ chức được cuộc thi "Hùng biện tiếng Anh" cho học sinh cấp trường và chọn được ít nhất 03 hs dự thi cấp tỉnh.

- Các HS dự thi cấp tỉnh đạt được có giải, đội tuyển có thứ tự xếp hạng <3 toàn tỉnh.

3.2.2.9. Viết sáng kiến kinh nghiệm.

Phát động phong trào NCKH, viết SKKN giáo viên. Chỉ tiêu có trên 30% giáo viên hưởng ứng tham gia trong đó có ít nhất 10-15 sáng kiến dự thi cấp Ngành và có ít nhất có nhiều sáng kiến được công nhận.

3.2.2.10. Chất lượng thi TN THPT

Nhà trường cố gắng, nỗ lực phấn đấu để nâng cao chất lượng thi TN THPT. Điểm trung bình các môn thi TN THPT của trường có thứ tự xếp hạng ≤ 5 các trường có điểm thi cao trong toàn tỉnh.

3.2.2.11. Các cuộc thi, hội thi khác

- Tham gia hoạt động chuyên môn Cụm các trường THPT huyện Hải Hậu hiệu quả, thiết thực.

- Tổ chức các hoạt động VH, VN, TDTT, HGDNGLL, Trải nghiệm sáng tạo, Hướng nghiệp... theo đúng hướng dẫn cấp trên. Lòng ghép, tích hợp có hiệu quả trong giờ chào cờ, sinh hoạt lớp, ngoại khóa và nhân dịp ngày Lễ, Kỷ niệm: 2/9; 20/10; 20/11; 22/12; 3/2; 8/3; 26/3...

- Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi hội thi do cấp trên phát động.

- 100% giáo viên tổ chức hoạt động dạy học, xây dựng quan hệ thầy trò thân thiện, tham gia tích cực thực hiện phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tổ chức dạy ôn tập thi TN THPT: 100% giáo viên thực hiện nghiêm chỉnh quy định UBND tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025.

4. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

4.1. Dạy học Buổi 1²:

4.1.1. Khung chương trình

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình học kỳ I: Từ ngày 06/9/2025 đến ngày 17/01/2026 (18 tuần giảng dạy và 01 tuần dự phòng), học kỳ II: Từ ngày 19/1/2026 đến ngày 23/5/2026 (17 tuần giảng dạy). Cụ thể như sau:

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35

² Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng bộ GDĐT; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình.

Môn học lựa chọn	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
Nội dung giáo dục của địa phương		35
Môn học tự chọn		
Tiếng dân tộc thiểu số		105
Ngoại ngữ 2		105
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)		997
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)		28,5

Bảng phân chia số tiết dạy cụ thể các lớp khối 10

Nội dung	Môn học/hoạt động giáo dục	Số tiết học/tuần						
		HK1	HK2	A1,2,3,4,8,9	A5,6,7	A10	A11	A12
Môn bắt buộc	Toán	3	3	105	105	105	105	105
	Văn	3	3	105	105	105	105	105
	Anh	3	3	105	105	105	105	105
	Giáo dục thể chất	2	3	70	70	70	70	70
	Giáo dục QP & AN	1	1	35	35	35	35	35
	Sử	1,5	1,5		52	52	52	52

Môn học lựa chọn	Địa	2	2				70	70
	Giáo dục KT và PL	2	2				70	70
	Lý	2	2	70	70	70		
	Hóa	2	2	70	70	70		70
	Sinh	2	2	70	70	70		
	Công nghệ	2	2		70 CN	70 NN	70 NN	70 NN
	Tin học	2	2	70			70	70
Chuyên đề học tập	Cụm chuyên đề Toán	1	1	35	35	35	35	35
	Cụm chuyên đề Lý	1	1	35	35			
	Cụm chuyên đề Hóa	1	1	35	35	35		
	Cụm chuyên đề Sinh	1	1			35		
	Cụm chuyên đề Văn	1	1				35	35
	Cụm chuyên đề Sử	1	1					
	Cụm chuyên đề Địa	1	1					35
	Cụm chuyên đề giáo dục PL & KT						35	
HD TN, HN		3	3	105	105		105	105
GD địa phương		1	1	35	35		35	35

Bảng chia tiết dạy môn Lịch sử/tuần

Tuần	HKI		HKII	
	Tuần 1 đến tuần 9	Tuần 10 đến tuần 18	Tuần 19 đến tuần 27	Tuần 28 đến tuần 35
Số tiết dạy/tuần	1	2	2	1

Bảng phân chia số tiết dạy cụ thể các lớp khối 11

Nội dung	Môn học/hoạt động giáo dục	Số tiết học/tuần							
		HKI	HK2	B1,2,3,5,6,8,9	B4	B7	B10	B11	B12
	Toán	3	3	105	105	105	105	105	105

	đục PL & KT								
HD TN, HN	3	3	105	105	105		105	105	
GD địa phương	1	1	35	35	35		35	35	

Bảng chia tiết dạy môn Lịch sử/tuần

Tuần	HKI		HKII	
	Tuần 1 đến tuần 9	Tuần 10 đến tuần 18	Tuần 19 đến tuần 27	Tuần 28 đến tuần 35
Số tiết dạy/tuần	2	1	2	1

Bảng phân chia số tiết dạy cụ thể các lớp khối 12

Nội dung	Môn học/hoạt động giáo dục	Số tiết học/tuần		Tổng số tiết dạy các môn của lớp/năm						
		HKI	HK2	C1,2,5,8	C3,9	C4	C6	C7,10	C11	C12
Môn bắt buộc	Toán	3	3	105	105	105	105	105	105	105
	Văn	3	3	105	105	105	105	105	105	105
	Anh	3	3	105	105	105	105	105	105	105
	Giáo dục thể chất	2	3	70	70	70	70	70	70	70
	Giáo dục QP & AN	1	1	35	35	35	35	35	35	35
	Sử	1,5	1,5	52	52	52	52	52	52	52
Môn học lựa chọn	Địa	2	2		70				70	70
	Giáo dục KT và PL	2	2							70
	Lý	2	2	70	70	70		70	70	
	Hóa	2	2	70	70	70		70		70
	Sinh	2	2	70	70	70		70		
	Công nghệ	2	2		70		70		70	70
	Tin học	2	2	70		70		70	70	
Chuyên đề học tập	Cụm chuyên đề Toán	1	1	35	35	35	35	35	35	35
	Cụm chuyên đề Lý	1	1	35	35	35				
	Cụm chuyên đề Hóa	1	1	35	35	35		35		
	Cụm chuyên đề Sinh	1	1					35		
	Cụm chuyên đề Văn	1	1				35		35	35
	Cụm chuyên đề Sử	1	1						35	

	Cụm chuyên đề Địa	1	1							35
	Cụm chuyên đề giáo dục PL & KT					35				
	HD TN, HN	3	3	105	105	105	105	105	105	105
	GD địa phương	1	1	35	35	35	35	35	35	35

Bảng chia tiết dạy môn Lịch sử/tuần

Tuần	HKI		HKII	
	Tuần 1 đến tuần 9	Tuần 10 đến tuần 18	Tuần 19 đến tuần 27	Tuần 28 đến tuần 35
Số tiết dạy/tuần	2	1	2	1

4.1.3. Khung thời gian tổ chức hoạt động giáo dục trong ngày

- Thực hiện giảng dạy 5 Buổi sáng, mỗi buổi 5 tiết và 3 buổi chiều mỗi buổi 2 tiết

Buổi sáng (Từ thứ 2 đến thứ 6)		Nội dung
7h15 – 8h00	45 phút	Học tiết 1
8h10 – 8h55	45 phút	Học tiết 2
9h05 – 9h50	45 phút	Học tiết 3
10h00 – 10h45	45 phút	Học tiết 4
10h55 – 11h30	45 phút	Học tiết 5
Buổi Chiều (Thứ 2,3,4)		Nội dung
14h00 - 14h45	45 phút	Học tiết 1
14h55 - 15h40	45 phút	Học tiết 2
15h50 - 16h35	45 phút	Học tiết 3

4.2. Dạy học Buổi 2

4.2.1. Khung chương trình chung toàn trường

4.2.1. Thời gian:

- Khối 10, 11 tổ chức dạy 02 chiều thứ 5, thứ 6; Số tiết tối đa 06 tiết.
- Khối 12 tổ chức dạy 02 buổi chiều thứ 5, 6 và sáng thứ 7 tối đa 10 tiết.
- Bồi dưỡng HSG vào chiều thứ 7.

4.2.2. Nội dung:

- Khối 10, 11 tổ chức các hoạt động các câu lạc bộ, giáo dục theo chủ đề³

+ Hoạt động các câu lạc bộ tổ chức vào thứ 6. Dựa trên học sinh đăng ký để thành lập các CLB sau: 1-STEM; 2-Các môn KHTN; 3-Các môn KHXH; 4- Tiếng Anh; 5- Văn nghệ, nghệ thuật; 6- Truyền thông; 7- Thiện nguyện; 8- MC và kỹ năng thuyết trình; 9- Xung Kích; 10- Thể thao (Bóng đá, Cầu lông, Bóng bàn, Bóng chuyền hơi, Đá cầu; 11- Võ thuật; 12- Kỹ năng sinh tồn

+ Hoạt động giáo dục theo chủ đề tổ chức vào chiều thứ 5 gồm chủ đề sau: 1- An toàn giáo dục; 2- An toàn tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ; 3- Uống nước nhớ nguồn; 5- Sức khỏe sinh sản; 6- AI với cuộc sống; 7- An toàn thông tin mạng; 8- Hướng nghiệp chọn nghề; 9- Tình yêu tuổi học trò, giáo dục giới tính.

- Khối 12 tổ chức các hoạt động sau⁴:

+ Ôn thi TN dạy vào chiều thứ 5 (03 tiết cho 2 môn lựa chọn, mỗi môn 1,5 tiết) và sáng thứ 7 (04 tiết mỗi môn Toán, Ngữ văn 02 tiết), thực hiện quy đổi tỷ lệ 1/1;

+ Bồi dưỡng HSG các môn văn hóa và TDDT, GD QP&AN, Hùng biện Tiếng Anh ...vào chiều thứ 7 (03 tiết), thực hiện quy đổi tỷ lệ 1/1;

+ Hoạt động các CLB vào chiều thứ 6.

4.3. Một số nội dung tích hợp, lồng ghép

Stt	Nội dung lồng ghép tích hợp	Môn học lồng ghép tích hợp	Công văn chỉ đạo
-----	-----------------------------	----------------------------	------------------

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

a. Mục tiêu, nhiệm vụ⁵:

- Xây dựng các chủ đề dạy học liên môn, tích hợp, các nội dung dạy học lồng ghép lớp 12 như: tích hợp giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính; giáo dục an toàn giao thông, phổ biến pháp luật trong môn học và hoạt động ngoại khoá theo khối lớp và toàn

³ Quyết định thành lập các câu lạc bộ (kèm theo).

⁴ Kế hoạch bồi dưỡng HSG, Kế hoạch ôn thi TN THPT năm học 2025-2026 (Kèm theo).

⁵ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình. Công văn số 644/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

trường; Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Địa lý; Tích hợp giáo dục chủ quyền biên giới và hải đảo trong môn Lịch sử, Địa lí; Giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Triển khai tài liệu lồng ghép phòng, chống tác hại của thuốc lá trong bài giảng môn hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kinh tế và pháp luật, sinh học của Trường THPT A Hải Hậu theo Quyết định số 3900/QĐ-BGDĐT ngày 17/11/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Tài liệu hướng dẫn giáo dục lồng ghép phòng, chống tác hại của thuốc lá trong bài giảng môn học, hoạt động giáo dục cấp Trung học phổ thông; Công văn 6231/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 08/11/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động “Tín dụng đen” và công tác phòng chống tham nhũng lãng phí.⁶

- Tổ chức dạy ôn thi TN THPT trong nhà trường theo Thông tư của Bộ GDĐT và Hướng dẫn của Sở GDĐT Ninh Bình. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch dạy ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 từ đầu năm học vừa đảm bảo thi TN THPT 2026 vừa đảm bảo có thể tham gia các kì thi năng lực, tư duy để xét tuyển ĐH, CĐ;

- Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém (nếu có); Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ thủ khoa các khối thi đại học. Chú trọng phát hiện, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi theo đặc thù từng bộ môn, môn năng khiếu, TDTT.

- Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong các môn học phù hợp, tổ chức mỗi học kì có 01 dự án hoặc chủ đề dạy học theo dự án STEM với môn Toán, Vật lí, Sinh học, Địa lí, Công nghệ CN, Công nghệ NN.

- Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu học tập, tập huấn thực hiện chương trình GDPT 2018 đặc biệt với lớp 12.

b. Chỉ tiêu :

Thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, xây dựng chủ đề dạy học, hoạt động giáo dục, khung kế hoạch năm học theo đúng các văn bản chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục có đủ đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học: Chương trình chính khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, kế hoạch dạy ôn thi TN THPT, tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch bồi dưỡng...

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, thực kế hoạch giáo dục theo đúng kế hoạch, không cắt xén chương trình.

⁶ Công văn số 597/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng cho học sinh cấp THPT

- 100% Cán bộ, Giáo viên được tập huấn chương trình GDPT 2018
- 100% học sinh được tham gia học tập, tham gia các kế hoạch giáo dục phù hợp với khối lớp, sở thích, sở trường và mong muốn cá nhân

c. Giải pháp:

- Căn cứ hướng dẫn và quy định của cấp trên, điều kiện nhà trường Ban giám hiệu (Hiệu trưởng) xây dựng kế hoạch chung thực hiện nhiệm vụ năm học đảm bảo mục tiêu. Các ban (Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đoàn TN...) xây dựng kế hoạch thực hiện bám sát kế hoạch nhà trường đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ có tính khả thi, hiệu quả cao;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn (TTCM, NTCM) xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ bám sát kế hoạch nhà trường, kế hoạch các ban phù hợp đặc điểm bộ môn, điều kiện nhân sự tổ chuyên môn đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ;

- Cán bộ giáo viên căn cứ Kế hoạch nhà trường, Kế hoạch tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cá nhân đảm bảo hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Tổ chức các hoạt động giáo dục dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục nhưng có sự linh hoạt hài hòa để phát huy vai trò chủ động tích cực của học sinh, học sinh vừa học vừa có không gian, thời gian vui chơi giải trí. Đặc biệt tăng cường vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học phù hợp đối tượng học sinh; chú trọng bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp;

- Thực hiện công tác đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá rút kinh nghiệm của BGH, TTCM/TPCM/NTCM, Ban Kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch đã xây dựng. Hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, học kì tiến hành rà soát đánh giá hiệu quả các biện pháp, các giải pháp tổ chức hoạt động giáo dục, các kế hoạch giáo dục để rút kinh nghiệm, điều chỉnh phù hợp đảm bảo đạt mục tiêu;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH, báo cáo chuyên đề, đặc biệt là thực hiện dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và nhất là chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

1.2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục đáp ứng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao đảm bảo hiệu quả, chất lượng:

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lí: Quản lí hồ sơ học bạ, sổ điểm -sổ đánh giá học sinh điện tử; thu các khoản không dùng tiền mặt; Công khai các thông tin, kế hoạch tổ chức hoạt động dạy và học trên Website Duyệt giáo án qua các đường link; Thông tin cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên qua tài khoản Zalo của trường; các lớp lập nhóm zalo GVCN và CMHS... Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường: Xây dựng kế hoạch Hệ thống quản lý hồ sơ sổ sách eDoc.

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo về đổi mới quản lí, đổi mới phương pháp-kĩ thuật dạy học, tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học bám sát chỉ đạo của Bộ, Sở GDĐT, chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến (nếu xảy ra dịch bệnh, thiên tai). Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, tự học qua các nền tảng trên internet; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Tổ chức dạy học phân hóa theo định hướng thi TN THPT 2026, theo định hướng bài thi năng lực xét tuyển vào ĐH, CĐ và hướng nghiệp chọn nghề đảm bảo sát đối tượng; chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng HSG; đổi mới mô hình tổ chức dạy học; chú trọng phương pháp và kĩ thuật tổ chức hoạt động học theo nhóm và hướng dẫn học sinh tự học; dạy học tại các di tích lịch sử;

- Tiếp tục tổ chức đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học (Công văn số 5555/2014-Bộ GDĐT). Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc, nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Tham gia đầy đủ và có chất lượng trong sinh hoạt chuyên môn liên trường THPT trong khu vực;

b. Chỉ tiêu:

- 100% các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và thực hiện đầy đủ các loại kế hoạch theo hướng dẫn. Xây dựng kịch bản dạy học trực tuyến (nếu có dịch bệnh, thiên tai) và học sinh phải tạm dừng đến trường;

- 100% các văn bản chỉ đạo được triển khai, thông tin đến giáo viên cả trực tiếp và trực tuyến;

- Đảm bảo 100% Nhà trường, các ban, các tổ/nhóm xây dựng kế hoạch, báo cáo nộp các cấp quản lý đúng tiến độ. Hoàn thành đúng tiến độ, các biểu mẫu báo cáo, cung cấp số liệu, các phần mềm quản lí. 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm quản lí Smas...

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện kế hoạch, sinh hoạt chuyên môn chuyên đề và sinh hoạt hình thức nghiên cứu bài học theo TKB ít nhất 2 tuần 2 tiết;

- 100% CBQL, TTCM, giáo viên dự giờ thăm lớp đúng đủ định mức theo quy định;

c. Giải pháp:

- Tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ đổi mới công tác quản lí dạy học tới cán bộ, giáo viên. Tăng cường phổ biến quy định đánh giá viên chức theo Nghị định 48/2023 của Chính phủ; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL, GV THPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch chuyên đề bám sát hướng dẫn cấp trên, tình hình cụ thể nhà trường đảm bảo các kế hoạch có sự liên thông và thống nhất cao;

- Tăng cường tính tự chủ, giao quyền, phân cấp chịu trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ban giám hiệu xây dựng Kế hoạch nhà trường, các tổ nhóm chuyên môn xây dựng KH tổ, KH cá nhân. Giao TTCM, NTCM hướng dẫn giáo viên xây dựng các KH;

- Tổ chức dạy học phân hóa, căn cứ nguyện vọng phân hóa của học sinh lớp 12 với kì thi TN THPT, tiến hành xây dựng khung thời gian cho các môn học gồm các tiết chính khóa và các tiết tự chọn. Tổ chức sắp xếp các môn tự chọn cho từng loại hình lớp. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy ôn thi TN THPT theo đúng quy định;

- Tổ chức phân công chuyên môn đầu năm cho cán bộ giáo viên dựa trên các tiêu chí sau: 1 - Mặt bằng lao động; 2 - Năng lực chuyên môn; 3 - Nguyện vọng của giáo viên; 4 - Nguyện vọng phân hóa của học sinh phải bảo đảm tính khoa học, công bằng⁷;

⁷ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với giáo viên giảng dạy tại cơ sở giáo dục phổ thông, trường dự bị đại học;

- Tổ chức liên lạc thường xuyên với GVCN, Giáo viên, CMHS qua email, Zalo, phần mềm quản lý Smas đảm bảo thông tin đầy đủ chủ trương chính sách cấp trên, nhà trường về công tác dạy và học cũng như các kết quả học tập của học sinh;

- Tăng cường các nguồn đầu tư nhà nước, xã hội hóa để đầu tư mua sắm, sửa chữa để chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất (nền tảng mạng internet, máy tính...), phần mềm dạy học trực tuyến, nội dung chương trình dạy học trực tuyến, thời khóa biểu, lịch công tác...để sẵn sàng chuyển từ trạng thái dạy trực tiếp sang dạy trực tuyến;

- Kiện toàn Tổ CNTT, giao Phó hiệu trưởng phụ trách chịu trách nhiệm quản lý, triển khai việc ứng dụng CNTT của nhà trường nhất là quản trị Website. Tập huấn, tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm quản lý cho CBQL, GV, NV. Đưa nội dung ứng dụng CNTT vào công tác quản lý nhà trường, sinh hoạt chuyên môn, giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục...là nhiệm vụ bắt buộc và là một tiêu chí thi đua;

- Khuyến khích cán bộ giáo viên tăng cường giao lưu học hỏi, tự học tự bồi dưỡng bằng các hình thức như tham gia các diễn đàn (online hoặc offline) chuyên môn;

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá rút kinh nghiệm của BGH, TTCM/NTCM, Ban Kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch đã xây dựng;

- Phát huy quy chế dân chủ, tính chủ động của cán bộ, giáo viên; phát động thi đua, xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng phù hợp đảm bảo vừa giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, vừa khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới giảng dạy. tăng cường công tác xã hội hóa khen thưởng cán bộ giáo viên tích cực đổi mới đạt kết quả cao.

1.3. nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a. Mục tiêu, nhiệm vụ;

Nâng cao chất lượng dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua việc vận dụng nhiều quả, phù hợp các phương pháp, hình thức dạy học:

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh;

- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở phù hợp với điều kiện của nhà trường, nguyện vọng của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu qua hoạt động liên trường THPT trong khu vực, hoạt động các tổ chức giáo dục được cấp phép, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

b. Chỉ tiêu:

- Mỗi tổ/nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên đề và báo cáo 1 chuyên đề/tháng trong đó chỉ rõ ứng dụng hiệu quả nội dung, hình thức, phương pháp, kĩ thuật nào. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học 2 chủ đề/học kì;

- Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp ít nhất 10 tiết/năm học;

- Tổ/nhóm trưởng dự giờ giáo viên trong tổ ít nhất 1 tiết/năm;

- BGH dự giờ giáo viên ít nhất 1 tiết/năm;

c. Giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện việc dự giờ thăm lớp của BGH, Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra nội bộ, duy trì nền nếp sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học có trọng tâm, trọng điểm và chất lượng;

- Tăng cường trao đổi sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT trong dạy học. Tập trung vào nâng cao hiệu quả, chất lượng các giờ học bằng hình thức phù hợp phát huy vai trò tích cực, chủ động của học sinh;

- Thực hiện tập huấn, cử cán bộ tập huấn, xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy;

- Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường, Hội thảo - Hội giảng nhất là tập trung vào thực hiện chương trình phổ thông 2018 với các chủ đề, bài học cụ thể.

- GVCN, GV môn dạy tăng cường tổ chức, hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu

1.4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá⁸

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Thực đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá theo quy trình, đánh giá sự tiến bộ của học sinh khi tham gia học tập và các hoạt động giáo dục. Xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kì, kết thúc học kì các môn học phù hợp khung thời gian năm học:

- Tiếp tục đổi mới việc ra đề kiểm tra, đề thi qua các khâu như xây dựng ma trận, xây dựng câu hỏi, tạo lập ngân hàng đề... bám sát điều chỉnh và tinh giảm nội dung dạy học, bám sát định hướng phẩm chất năng lực học sinh, cấu trúc đề thi TN THPT.

c. Chỉ tiêu:

- 100% GV, GVCN thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT đầy đủ cơ cấu, số điểm;

- 100% các bài kiểm tra giữa kì, kiểm tra học kì đều có ma trận đề tiến tới các đề kiểm tra thường xuyên có sự thống nhất ma trận mức độ, nội dung của môn học. Giáo viên chấm, trả bài kiểm tra đúng quy định. Các đề thi có sự thống nhất ma trận tổ chuyên môn, ra đề và chấm chéo khối;

- Các nhóm chuyên môn đều có ngân hàng đề chung để tham khảo chia sẻ học sinh ôn tập đặc biệt là các môn thi TN THPT và theo tổ hợp nguyện vọng thi của học sinh;

- 100% giáo viên đều thực hiện đổi mới kiểm tra nhất là đổi mới kiểm tra thường xuyên thông qua hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, đánh giá sản phẩm – dự án học tập của học sinh.

c. Giải pháp:

- Tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn tập huấn, tự bồi dưỡng quy trình xây dựng ma trận, xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm theo định dạng đề thi TN THPT 2026, xây dựng đề thi Tự luận bám sát đặc điểm môn học, ứng với từng khối lớp theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh;

⁸ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông

- Tiến hành kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất việc ra đề kiểm tra, kiểm tra, chấm trả bài kiểm tra, lưu bài kiểm tra của giáo viên. Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm tất cả các khâu của kiểm tra đánh giá học sinh kể cả hình thức nhận xét và đánh giá cho điểm;

- Các giai đoạn thi khảo sát, thi thử TN THPT tổ, nhóm chuyên môn phân công ra đề từ đầu năm, phân công chéo khối, đảm bảo nội dung phù hợp, gắn với nội dung thi TN THPT năm học 2025-2026. Với các kết quả kiểm tra tiến hành so sánh chất lượng để rút kinh nghiệm công tác giảng dạy, công tác ra đề, chấm bài;

- Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: Lớp 12: Môn Ngữ văn theo hình thức tự luận, các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025, Lớp 10,11: Môn Ngữ văn theo hình thức tự luận, các môn còn lại trắc nghiệm kết hợp với tự luận theo cấu trúc quy định.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên theo Kế hoạch giáo dục tổ/nhóm chuyên môn và Kế hoạch cá nhân giáo viên

- Kiểm tra định kì theo lịch Hiệu trưởng và Kế hoạch tổ nhóm chuyên môn. Dự kiến giữa kì I vào tuần thứ 9, giữa kì II vào tuần thứ 8. Kiểm tra học kì I vào tuần 17- 18; Kì II vào tuần 16-17. Việc chấm, trả bài KTĐG do giáo viên thực hiện.

1.5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn⁹

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn định kì, thường xuyên theo chuyên đề, theo hướng nghiên cứu bài học bám sát vào việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, thực hiện chương trình phổ thông 2018, ôn thi TN THPT, ôn thi HSG, phụ đạo học sinh yếu kém:

⁹ Công văn số 667/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026;

- Xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch hoạt động hoạt động của tổ chuyên môn; Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng Kế hoạch cá nhân của từng tổ viên theo phân công nhiệm vụ, Kế hoạch nhà trường và các ban;

- Thực hiện phân công chuyên môn đầu năm học theo đúng quy trình đảm bảo phân công nhiệm vụ phù hợp năng lực giáo viên, nguyện vọng học phân hóa của học sinh;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn giảm các nội dung thủ tục hành chính tập trung các nội dung sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, trao đổi các nội dung chuyên môn. Tiến hành dạy dự giờ rút kinh nghiệm. Trong sinh hoạt chuyên môn chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực phương pháp kiểm tra đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT. Với giáo viên khối 12 chuyên sâu vào các giải pháp thi HSG, thi TN THPT; với học sinh đầu năm thảo luận trong tổ để đề ra các giải pháp hướng dẫn học sinh phương pháp học và tự học đặc biệt nhấn mạnh động viên làm học sinh yêu thích các môn học. Với 3 khối tập trung vào triển khai thực hiện chương trình 2018, thực hiện nội dung giảng dạy, đổi mới phương pháp và ứng dụng CNTT nhất là khối 12;

- Nâng cao chất lượng mũi nhọn thi học sinh giỏi, chất lượng đại trà thi Khảo sát chất lượng các kì và thi TN THPT.

b. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách chuyên môn theo quy định, 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn trong giảng dạy;

- Thực hiện đủ các bài thực hành theo chương trình, sử dụng tối đa các thiết bị đồ dùng dạy học trong các bài có sử dụng thiết bị, đồ dùng;

- Lãnh đạo đơn vị (Ban giám hiệu) tổ chức dự giờ, thăm lớp mỗi giáo viên. Tổ trưởng tổ chuyên môn lập kế hoạch dự giờ mỗi giáo viên trong tổ ít nhất 01 lần/năm; Mỗi giáo viên thực hiện dự giờ đồng nghiệp tối thiểu 10 tiết/năm học;

- Mỗi giáo viên thực hiện giảng dạy ít nhất 1 tiết/học kì ứng dụng CNTT;

- Sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện 4 tiết/tháng theo TKB. 100 % sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua sinh hoạt chủ đề và nghiên cứu bài học. Mỗi nhóm chuyên môn thực hiện báo cáo chuyên đề 1 tháng/lần, có đăng kí chuyên đề báo cáo kèm tài liệu minh họa; sinh hoạt theo nghiên cứu bài học 2 tiết/học kì; mỗi tháng mỗi tổ nhóm có ít nhất 1 báo cáo chuyên đề.

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra nội bộ thường xuyên, định kì, đột xuất: Số giáo viên được kiểm tra theo Kế hoạch toàn diện các mặt thực hiện nhiệm vụ đạt từ 30% trở lên; còn lại được kiểm tra từng nhiệm vụ cụ thể;

- Tham gia đầy đủ các kỳ thi, hội thi về chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

c. Giải pháp:

- Phát huy tinh thần dân chủ cơ sở. Mọi chủ trương quyết sách, phân công nhiệm vụ đều phải có ý kiến từ tổ chuyên môn; Phát huy vai trò chủ động, tích cực thực hiện các kế hoạch giáo dục từ tổ chuyên môn;

- Tiến hành tốt Kế hoạch kiểm tra nội bộ và thực hiện kế hoạch BDTX giáo viên;

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và chương trình GDPT mới được thực hiện cho lớp 10, 11,12. Ngoài tập huấn bồi dưỡng theo các lớp, các đợt do NXB, Sở GDĐT tổ chức giao cho TTCM, TPCM, GV cốt cán tổ chức bồi dưỡng tập huấn tại Tổ/Nhóm qua các buổi sinh hoạt chuyên môn

- Khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia các diễn đàn (online hoặc offline) chuyên môn để tăng cường giao lưu, hợp tác không ngừng mở rộng kiến thức, tiếp thu các phương pháp dạy học hiện đại bồi đắp năng lực chuyên môn;

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn nghiêm túc định kì, đột xuất theo chủ đề, tăng cường trao đổi chuyên môn trong tổ, tập trung thảo luận đổi mới phương pháp và kĩ thuật dạy học, dạy học STEM, Trải nghiệm và biên soạn đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh;

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh, đáp ứng yêu cầu môn học;

- Thực hiện Quản lý chặt chẽ các giờ học trên lớp và các giờ học ngoài không gian lớp học;

1.6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả kỳ thi HSG, Hội thi cấp tỉnh¹⁰

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Tham gia đầy đủ các kì thi, cuộc thi dành cho học sinh do cấp trên tổ chức, phát động đảm bảo hiệu quả, chất lượng cao:

- Thành lập đội tuyển Học sinh giỏi dự thi cấp tỉnh và bồi dưỡng HSG vào trung tuần tháng 9/2025; thi thử từ 01 đến 02 lần, Thi Học sinh giỏi văn hóa dự kiến tháng 1/2026;

- Thi HBTA cấp trường 12/2025 chọn học sinh dự thi HBTA cấp tỉnh tháng 1/2026;

- Thi KHKT, trưng bày dự án sản phẩm STEM cấp trường tháng 12/2025, tham dự cấp tỉnh tháng 01/2026;

- Các kì thi khảo sát và thi thử TN THPT: Theo lịch của Sở GDĐT Ninh Bình;

¹⁰ Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026.

- Thi giai điệu tuổi hồng (Nếu có)
- Tham gia thi “Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

b, Chỉ tiêu

- Thi học sinh giỏi Văn hóa cấp tỉnh: Giải Nhất toàn đoàn và có nhiều giải Nhất cá nhân, các môn xếp ở tốp đầu của tỉnh (từ thứ 1 đến thứ 5);
- Tham gia thi HSG TDTT tỉnh đạt giải Nhất toàn đoàn, có giải Nhất cá nhân, các nội dung thi đấu đều có giải cá nhân;
- Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh đạt giải Nhất toàn đoàn và có giải Nhất cá nhân;
- Thi Khoa học kỹ thuật và STEM cấp tỉnh đạt giải Ba toàn đoàn;
- Thi các môn khoa học TN bằng Tiếng Anh đạt nhiều giải cá nhân cao, nằm trong tốp đầu của tỉnh;
- Thi GV chủ nhiệm giỏi cấp Tỉnh và giải Thể thao CBGV cấp Tỉnh đạt giải Ba toàn đoàn;
- Thi TN THPT: 100% HS đỗ TN; các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, GDKT&PL điểm trung bình/HS xếp từ thứ 1 đến thứ 5 toàn tỉnh; Các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, điểm trung bình/HS xếp từ thứ 1 đến thứ 10 toàn tỉnh. Phần đầu ít nhất 35 lượt học sinh có tổng điểm từ 27 trở lên theo tổ hợp 3 môn để xét vào Đại học đối với các khối truyền thống, có học sinh đạt thủ khoa toàn tỉnh các khối xét tuyển sinh đại học, có nhiều điểm 10 các môn thi; Nâng cao số lượng và chất lượng thi đánh giá năng lực xét tuyển sinh đại học;
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi khác do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng cao.

c. Giải pháp:

- Phân tích kết quả giáo dục, căn cứ đánh giá giáo viên hàng năm, căn cứ năng lực giáo viên tổ chức phân công chuyên môn, phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên phụ trách hướng dẫn các đội tuyển, phân công giáo viên dạy các môn thi TN THPT với lớp 12;
- Tổ chức hội thảo các nội dung bồi dưỡng HSG, Hội thảo Ôn thi tốt nghiệp để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, đề xuất các giải pháp thực hiện;
- Tổ chức các kì thi, hội thi cấp trường qua đó sàng lọc, lựa chọn học sinh tham gia bồi dưỡng; Tổ chức thành lập các đội tuyển, phân công giáo viên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tiến hành bồi dưỡng theo tuần, tháng;
- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn tạo các điều kiện thuận lợi nhất về CSVC, thời gian để giáo viên thực hiện các nhiệm vụ bồi dưỡng;
- Xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng, phát động thi đua, Huy động các nguồn lực từ các nhà tài trợ, các cựu học sinh.. để hỗ trợ, khen thưởng xứng đáng cho giáo viên và học sinh.

1.7. *Nhiệm vụ 7. Tổ chức dạy ôn tập và thi tốt nghiệp THPT năm 2025-2026*¹¹

a. *Mục tiêu, nhiệm vụ:*

Mục tiêu củng cố - nâng cao kiến thức, rèn luyện kỹ năng các môn văn hóa cho học sinh; Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và chất lượng đại trà (Thi Học sinh giỏi các môn Văn hóa, thi TN THPT xét tốt nghiệp và xét Đại học, Cao đẳng); Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ và giáo viên.

- Dạy ôn thi TN THPT khối 12 được thực hiện theo Thông tư số 29/2024/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành quy định dạy thêm học thêm

- Buổi chiều từ ngày 26/5/2026 đến trước ngày thi TN THPT khoảng 5 ngày

- Buổi sáng sau khi kết thúc năm học (dự kiến) từ ngày 26/05/2026 đến trước ngày thi TN THPT khoảng 3-5 ngày và có kế hoạch kèm theo.

b. *Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh tham gia học thêm không thu phí trong nhà trường;

- 100% giáo viên ôn thi TN THPT thực hiện đúng các quy định về dạy thêm học thêm;

- Thi TN THPT 2026: phân đấu điểm thi trung bình TN THPT xếp top 75-78 toàn tỉnh, 100% học sinh đỗ tốt nghiệp THPT

c. *Giải pháp*

Căn cứ theo Thông tư của Bộ GD&ĐT và Hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm:

- Thứ nhất: Lập kế hoạch giảng dạy với cơ cấu số tiết, nội dung kiến thức phù hợp với các phù hợp để thi TN THPT 2026 và phân hoá thực hiện các bài thi năng lực xét ĐH, CĐ cho học sinh;

- Thứ hai: Tiến hành rà soát, đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên để phân công chuyên môn cho phù hợp với năng lực giáo viên, phù hợp nguyện vọng của học sinh;

- Thứ ba: Chỉ đạo các tổ chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch và các chủ đề dạy ôn thi TN THPT phù hợp học sinh và đặc điểm bộ môn. Thường xuyên trao đổi chia sẻ, học tập kinh nghiệm kinh nghiệm nâng cao trình độ;

- Thứ tư: Ban giám hiệu, Ban quản lý dạy ôn thi TN THPT, Ban nề nếp, giáo viên chủ nhiệm thường xuyên kiểm tra đôn đốc, rút kinh nghiệm hoạt động dạy ôn thi TN THPT;

- Thứ năm: Tổ chức tuyên truyền vai trò, ý nghĩa quan trọng của hoạt động ôn thi TN THPT trong nhà trường và hướng dẫn tự học đến cán bộ giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh;

¹¹ Thông tư số 29/2024/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy định dạy thêm học thêm

- Thứ sáu: Tổ chức cho cán bộ giáo viên viết đơn đăng kí dạy ôn thi TN THPT trong nhà trường; học sinh tự nguyện viết đơn xin học thêm trong nhà trường do nhà trường tổ chức có xác nhận của cha mẹ.

1.8. Nhiệm vụ 8: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, công tác giáo dục thể chất

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn học Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp¹²;

b. Chỉ tiêu:

- Tổ chức CLB: Văn nghệ, Cầu lông, Cờ vua, Đá cầu; CLB pháp luật học đường, CLB thiện nguyện... sinh hoạt 2 tiết/tuần hoặc theo từng giai đoạn;

- Tư vấn tâm lý 4 tiết/tuần, đảm bảo không có học sinh có hành vi tiêu cực với bản thân và gia đình;

- Tổ chức giải giải bóng đá nam học sinh vào trung tuần tháng 10 đến 20/11/2025, bóng chuyền hơi nữ, văn nghệ tháng 3/2026.

c. Giải pháp:

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài không gian lớp học, giáo dục đạo đức học sinh theo các chủ đề, chủ điểm trong chương trình gắn liền tình hình thực tế của nhà trường bám sát các văn bản hướng dẫn và gắn với các dịp lễ kỉ niệm 20/11, 22/12, 3/2, 8/3, 19/5...

- Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, giáo dục kỹ năng sống phát huy vai trò tích cực, chủ động của học sinh hướng vào phát triển phẩm chất năng lực học sinh đáp ứng nhu cầu đất nước, thời đại và hội nhập quốc tế;

¹² Quyết định số 2546/QĐ-BGDĐT ngày 09/9/2025 về việc phê duyệt Tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp (Cập nhật ngày 15/9/2025)

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh;

- Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp;

- Tổ chức, duy trì hoạt động các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao trên tinh thần tự nguyện và tổ chức giải thể thao học sinh vào 20/11 và 26/3.

1.9. Nhiệm vụ 9: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp

a. mục tiêu, nhiệm vụ:

- Thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm tập trung cao hơn vào nội dung hoạt động giáo dục hướng nghiệp. thông qua các chủ đề sinh hoạt tập thể, hoạt động lao động sản xuất, câu lạc bộ hướng nghiệp và các hoạt động định hướng nghề nghiệp khác, học sinh được đánh giá và tự đánh giá về năng lực, sở trường, hứng thú liên quan đến nghề nghiệp; có thể tự chọn cho mình ngành nghề phù hợp; được rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai. lồng ghép trải nghiệm môn học, tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh ba khối 10, 11, 12 vào chủ nhật thích hợp thông qua thăm quan các di tích lịch sử, các danh lam, các cơ sở sản xuất... để phát huy niềm tự hào dân tộc, bảo tồn phát triển truyền thống văn hóa, nâng cao tinh thần yêu nước, từng bước nuôi dưỡng đam mê nghề nghiệp;

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của bộ GDĐT (công văn số 3089/BGDĐT-GDTRH ngày 14/8/2020 của bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học

- Tổ chức cho học sinh lao động trong năm học chủ yếu lao động vệ sinh môi trường trong nhà trường và khu vực lân cận.

Tổ chức lồng ghép giáo dục hướng nghiệp cho học sinh tất cả khối nhất là khối 12 theo các chủ đề thông qua hình thức tổ chức trong các môn học, trong buổi học tập trung theo khối của HĐTN – HN, ngày hội khởi nghiệp theo hướng tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh lớp 12 bám sát quyết định số 522/QĐ-TTG ngày 14/5/2018 của thủ tướng chính phủ ban hành đề án "giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025" và các công văn của Sở GD&ĐT Ninh Bình;

b. chỉ tiêu:

- Hầu hết học sinh ý thức lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, quyết tâm học tập để có phẩm chất, năng lực tham gia lao động có kỹ thuật có hiệu quả cao, nhanh chóng làm giàu cho quê hương, đất nước. nâng cao ý thức tự giác tham gia lao động giữ gìn trường lớp xanh sạch đẹp, có ý thức lao động cao, ý thức tự giác bảo vệ vệ sinh môi trường trong lành;

- Đảm bảo 100% học sinh tham gia các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm do nhà trường tổ chức;

c. giải pháp:

- Tổ chức dạy và học lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào các hoạt động vh - vn -tdtt, các hoạt động tập thể, các ngày kỉ niệm, tích hợp trong các bài giảng phù hợp bộ môn;

- Tổ chức hoạt động hướng nghiệp theo các chủ đề của môn/hoạt động hđtn-hn. mời các chuyên gia tư vấn, đại diện doanh nghiệp giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, tổ chức ngày hội khởi nghiệp.

1.10. Nhiệm vụ 10: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện việc tự học, tự bồi dưỡng Bồi dưỡng thường xuyên trên.

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên thông qua các hình thức tập huấn, tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên trực tiếp, trực tuyến. Đảm bảo qua bồi dưỡng cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn, có năng lực đáp ứng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tham gia cuộc thi viết SKKN đề nghị công nhận cấp ngành áp dụng thực hiện nhiệm vụ nhất là thực hiện chương trình phổ thông 2018;

b. Chỉ tiêu:

-Có 100% CBQL và giáo viên xây dựng kế hoạch và thực hiện BDTX.

- Có từ 3-5 SKKN đề nghị công nhận cấp ngành;

- Cử giáo viên tham gia đầy đủ Cuộc thi GVDG cấp tỉnh trong đó có ít nhất 02 giáo viên được công nhận GVDG cấp tỉnh;

c. Giải pháp:

- Tập huấn thực hiện CTPT 2018 nhà trường triển khai, tổ chức giáo viên tham gia tập huấn các lớp trực tiếp và trực tuyến do Sở GDĐT tổ chức sau đó tập huấn tại chỗ cho qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn do giáo viên cốt cán và giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng thực hiện;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, triển khai công tác BDTX đến các tổ chuyên môn và toàn bộ CBQL, GV trong toàn trường. GV đã đăng ký với tổ chuyên các môđun BDTX năm học 2025-2026 và hoàn thiện xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân trong đầu năm học;

- Phát động phong trào giáo viên thi đua NCKH, viết SKKN áp dụng thực hiện nhiệm vụ nhất là thực hiện chương trình phổ thông 2018 làm cơ sở bình xét các danh hiệu thi đua. Khuyến khích mỗi môn/hoạt động có 1 SKKN đề nghị công nhận cấp ngành đúng thời gian quy định;

1.11. Nhiệm vụ 11: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu số

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tiếp tục tăng cường việc quản lý tài chính, quản lý tài sản chung của nhà trường, giao trách nhiệm cho từng cá nhân, từng lớp quản lý từng loại tài sản. Tăng cường vai trò trách nhiệm của bảo vệ, nhân viên tổ văn phòng trong thực thi công vụ;

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Tổ chức dạy học theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập.

b. Chỉ tiêu:

- Tận dụng tối đa các thiết bị hiện có để phục vụ cho công tác giảng dạy, thực hành và công tác hành chính phục vụ;

- Huy động các nguồn lực để bổ sung thiết bị, hóa chất phục vụ cho công tác thực hành thí nghiệm;

- Tổ chức huy động sự đóng góp, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong mua sắm các thiết bị, cải tạo CSVC phục vụ công tác giảng dạy.

- CSVC được kiểm kê đủ, bàn giao rõ ràng, sử dụng hiệu quả.

c. Giải pháp:

- Tu sửa các phòng học, cải tạo cảnh quan nhà trường theo lịch và đột xuất;

- Rà soát các thiết bị hiện có, lập kế hoạch cụ thể về mua sắm thiết bị, hóa chất đặc biệt là các thiết bị học liệu phục vụ chương trình GDPT 2018;

- Có quy chế bảo quản, sử dụng CSVC, các phòng chức năng, nhà đa năng hợp lý, hiệu quả. Bàn giao cụ thể từng nội dung cho từng cá nhân/ tập thể phụ trách. Chú trọng công tác bảo vệ tài sản nhà trường, công tác bảo vệ trực trường, có sổ bàn giao ca trực.

1.12. Nhiệm vụ 12: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, tích cực

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Thực hiện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo môi trường an toàn tổ chức hoạt động dạy và học. Xây dựng môi trường văn hóa sạch, sạch, đẹp công nhận trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

b. Chỉ tiêu:

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường thực hiện tốt các yêu cầu về trường học an toàn lành mạnh.

c. Giải pháp:

- Giáo dục cho học sinh nắm được các chuẩn mực đạo đức và thực hiện theo chuẩn mực đạo đức. Học sinh phải biết chấp hành pháp luật, nội quy của nhà trường, có ý thức vận động và tuyên truyền người khác cùng thực hiện.

- Giáo dục lòng yêu nước, bảo vệ và xây dựng tổ quốc từ đó có ý thức, thái độ học tập nghiêm túc. Giáo dục lịch sử, truyền thống địa phương (tỉnh, huyện).

- Hình thành cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi tạo tiền đề cho học sinh xử lý được các tình huống thực tiễn trong học tập và cuộc sống xã hội.

- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình. Các thông tin về học sinh được cập nhật thường xuyên cho phụ huynh học sinh thông qua giáo viên chủ nhiệm.

- Phối hợp với công an xã Nam Minh trong giáo dục pháp luật và an toàn giao thông, kiểm tra an toàn khu vực cổng trường.

1.13. Nhiệm vụ 13: Công tác tuyển sinh, công khai và xây dựng các tổ hợp môn học, tổ chức thi/kiểm tra chuyển đổi môn học lựa chọn và cụm chuyên đề lựa chọn¹³.

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

¹³ Công văn số 6027/BGDĐT-GDTrH ngày 15/11/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập trong chương trình GDTrH cấp THPT. Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông

Tổ chức tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 đảm bảo công khai minh bạch, khách quan, công bằng, đủ chỉ tiêu đảm bảo chất lượng giữ vững uy tín và niềm tin nhân dân;

Xây dựng tổ hợp môn học đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế nhà trường, xu hướng mong muốn của địa phương đảm bảo thuận lợi khi thực hiện và tuyên truyền kịp thời sâu rộng đến học sinh, cha mẹ học sinh, nhân dân.

b. Chỉ tiêu:

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch tuyển sinh đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ
- Tuyển sinh đảm bảo 100%, đủ chỉ tiêu ngay đợt 1.
- Học sinh được học môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập theo quy định.

c. Giải pháp:

- Tăng cường công tác tuyên truyền truyền thống nhà trường tới HS, CMHS, nhân dân; tiến hành công khai điều kiện giáo dục và chất lượng giáo dục giáo dục theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT bằng nhiều hình thức: đăng Website, niêm yết bảng tin nhà trường...

- Sau khi có Kế hoạch tuyển sinh của Sở GDĐT Ninh Bình, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, xây dựng cơ cấu lớp 10, lấy ý kiến cha mẹ học sinh và học sinh, lấy ý kiến Hội đồng chuyên môn nhà trường, giáo viên hoàn thiện báo cáo Sở GDĐT Ninh Bình.

- Tổ chức Hội nghị tư vấn tuyển sinh 10, tuyên truyền trong buổi Họp CMHS cuối năm, công khai cơ cấu lớp 10 năm học 2026-2027 trên Website của trường.

- Sau khi có kết quả HS trúng tuyển, tổ chức họp CMHS và HS lớp 10 để tổ chức tuyên truyền, phổ biến về CTPT 2018, tổ chức giải thích về cách thức thực hiện chương trình và các tổ hợp lớp 10 của nhà trường. Tổ chức cho học sinh đăng ký lựa chọn các tổ hợp lớp môn lựa chọn và chuyên đề lựa chọn của từng lớp phù hợp xu hướng chọn ngành nghề tương lai phù hợp năng lực học sinh. Căn cứ trên đăng ký nguyện vọng của học sinh phân chia lớp dựa trên nguyện vọng đã đăng ký.

- Học sinh cần giữ ổn định môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập cho đến hết lớp 12. Trong trường hợp đặc biệt học sinh có nguyện vọng chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập thì việc chuyển đổi được thực hiện vào cuối năm học.

- Nhà trường có các giải pháp phù hợp hỗ trợ học sinh bổ sung kiến thức, kỹ năng của môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học để bảo đảm cho học sinh có đủ năng lực học tiếp môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới ở lớp học tiếp theo.

1.14. Nhiệm vụ 14: Thực hiện kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tích cực ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học.

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Nhà trường tích cực ứng dụng chuyển đổi số:
- + Thu tiền không sử dụng tiền mặt, công khai hoạt động nhà trường trên trang tin trên Website, có phương án kế hoạch dạy học trực tuyến (kế hoạch, tài khoản lớp học, giáo viên, tăng cường xây dựng học liệu điện tử..)

Triển khai thí điểm Học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên theo Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo DụcĐT.

- + Ứng dụng các phần mềm dạy học, phê duyệt giáo án quan đường link, tăng cường CSVC chuyển đổi số...;
- + Ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ học sinh, thư viện, CSVC, y học đường...
- + Tăng cường công tác quản lý và điều hành công việc qua nền tảng trực tuyến...
- Giáo viên tích cực tự học nâng cao trình độ áp dụng CNTT trong dạy học, trong tìm kiếm tài liệu và xây dựng giáo án. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh

b. Chỉ tiêu:

Toàn bộ GV, NV thành thạo CNTT phục vụ tốt trong nội dung công việc được giao:

- Soạn thảo các văn bản; Kế hoạch, giáo án bản mềm; Thiết kế bài giảng điện tử;
- Quản lý sổ điểm-đánh giá học sinh, học bạ điện tử;
- Nộp và duyệt giáo án trên O365;
- Công khai các kế hoạch, các hoạt động, sự kiện nhà trường qua Website của nhà trường;
- Tổ chức các cuộc họp, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, trực tuyến;

c. Giải pháp:

Sở đã ban hành các văn bản hướng dẫn các CSGD triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026; ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các CSGD phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Tổ chức hội thảo, tập huấn về công tác chuyển đổi số trong giáo dục; Tổ chức tập huấn ứng dụng AI nâng cao năng suất hiệu quả công việc của cán bộ quản lý, giáo viên.

Thực hiện kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã thành lập Ban chỉ đạo triển khai thí điểm học bạ số. Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT, Trường THPT A Hải Hậu đã chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm học bạ số gồm nâng cấp phần mềm quản lý nhà trường đơn vị đang

triển khai; chuẩn bị chữ ký số cho đội ngũ giáo viên, GVCN, cán bộ quản lý và của nhà trường, chuẩn bị các điều kiện hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin để áp dụng trong năm học 2025-2026

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số phù hợp điều kiện thực tế nhà trường;
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, tập huấn đào tạo giáo viên sử dụng tốt CNTT, các phần mềm vào giảng dạy. Tích cực sử dụng CNTT trong quản lý hồ sơ, giáo án và trong công tác điều hành. Tập huấn cho giáo viên chưa thành thạo trong ứng dụng CNTT.
- Giáo viên chủ động, tự học nâng cao trình độ. Kết hợp trao đổi với các thành viên trong tổ, nhóm để nâng cao trình độ ứng dụng.

1.15. Nhiệm vụ 15: Công tác thi đua, khen thưởng

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Công tác thi đua khen thưởng là động lực để thúc đẩy cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực lao động, sáng tạo, cống hiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để đạt thành tích, kết quả cao nhất trong các kỳ KTĐG các môn do Nhà trường và Sở GD&ĐT ra đề.

Thi đua khen thưởng học sinh là động lực để các em phấn đấu vươn lên khẳng định mình và từng bước thành công trong học tập và cuộc sống.

b. Chỉ tiêu:

- Trường được công nhận “Tập thể Lao động Xuất sắc”; được UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT tặng Cờ thi đua hoặc Bằng khen;
- Về cá nhân CBGV-CNV: 95% đạt LĐTT trở lên; trong đó Chiến sĩ thi đua các cấp: 15% trở lên; 01 đ/c được Bằng khen của UBND tỉnh hoặc Bằng khen của Bộ trưởng; 03 đ/c được Giấy khen của Giám đốc Sở;
- Về HS: 80% lớp đạt Tiên tiến trở lên; 95% học sinh đạt danh hiệu “Học sinh Giỏi”, trong đó 10% học sinh đạt danh hiệu “Học sinh Xuất sắc”;
- Thi học sinh giỏi Văn hóa cấp tỉnh: Giải Nhất toàn đoàn và có nhiều giải Nhất cá nhân, các môn xếp ở tốp đầu của tỉnh (từ thứ 1 đến thứ 5);
- Tham gia thi HSG TDTT tỉnh đạt giải Nhất toàn đoàn, có giải Nhất cá nhân, các nội dung thi đấu đều có giải cá nhân;
- Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh đạt giải Nhất toàn đoàn và có giải Nhất cá nhân;
- Thi Khoa học kỹ thuật và STEM cấp tỉnh đạt giải Ba toàn đoàn;
- Thi các môn khoa học TN bằng Tiếng Anh đạt nhiều giải cá nhân cao, nằm trong tốp đầu của tỉnh;

c. Giải pháp:

- Tuyên truyền ý nghĩa về thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy và học tới Cán bộ giáo viên, học sinh;

- Xây dựng quy chế - tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng kỉ luật với giáo viên đảm bảo thiết thực, ý nghĩa, công bằng, khách quan ghi nhận xứng đáng những thành tích mà tập thể cá nhân đạt được. Tổ chức bình xét thi đua khách quan, dân chủ, công khai kịp thời.

- Xây dựng quy chế thi đua - khen thưởng, kỉ luật học sinh theo hướng vừa đánh giá thành tích học sinh đạt được trong từng giai đoạn, quá trình học tập vừa đánh giá thành tích nổi bật, đột xuất của học sinh tạo động lực để các em không ngừng nỗ lực phấn đấu.

- Tiến hành bình xét thi đua theo từng tuần, từng tháng, từng kì, từng năm

- Tiến hành kiện toàn, nâng cao năng lực, phẩm chất cho Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.

- Phát động thi đua, tiến hành kí giao ước thi đua đầu năm.

- Huy động các nguồn lực xã hội hoá để có những phần thưởng xứng đáng khen thưởng cán bộ, giáo viên, học sinh.

1.16. Nhiệm vụ 16: Công tác truyền thông

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Công tác truyền thông của nhà trường phải đảm bảo cập nhật kịp thời các thông tin, kế hoạch, chương trình hoạt động giáo dục, truyền thống thi đua dạy tốt học tốt của nhà trường tới GV, HS, CMHS, ND.... Cụ thể:

- Cập nhật thường xuyên đường lối chủ trương của đảng, pháp luật của nhà nước, các chỉ đạo của ngành và các hoạt động của nhà trường.

- Các văn bản chỉ đạo của ngành, chương trình, kế hoạch, thông báo, báo cáo, các bài viết...của nhà trường

- Duy trì sự hoạt động của trang thông tin điện tử Website, trang mạng xã hội facebook của nhà trường được hoạt động liên tục. Sử dụng phần mềm Vnedu hiệu quả.

b, Chỉ tiêu:

Cập nhật thường xuyên các nội dung thông tin cần truyền đạt theo nội dung kế hoạch gắn với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ nhà trường thường kỳ hàng tuần, hàng tháng, học kì và cập nhật những nội dung mang tính thời sự trên các trang thông tin của nhà trường.

c. Giải pháp:

- Thành lập Tổ công nghệ thông tin, Ban truyền thông/thông, CLB truyền thông dưới sự chỉ đạo của Ban giám hiệu;

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp. Cung cấp các thiết bị và tạo điều kiện để các thành viên hoạt động hiệu quả;

- Liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường để có những nội dung chính xác hiệu quả đạt được mục tiêu truyền thông.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Ban giám hiệu

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

Chỉ đạo, tổ chức xây dựng các loại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức bộ máy trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cho các tổ chức, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Chỉ đạo, tổ chức rà soát CSVN, trang thiết bị ...đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chủ trì, phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể, cá nhân ngoài nhà trường nhằm tuyên truyền về hoạt động của nhà trường cũng như phối hợp công tác nhằm nâng cao, thúc đẩy chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn.

Chỉ đạo, tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ. Tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm định kì.

Phê duyệt các loại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ

2.2. Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch hoạt động của tổ/nhóm, Kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục. Chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn các thành viên xây dựng kế hoạch cá nhân, giáo án bám sát Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch tổ/nhóm phù hợp với đối tượng học sinh.

Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ dạy và học, tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao định kì và đột xuất khi có yêu cầu của cấp trên.

2.3. Giáo viên

Căn cứ kế hoạch nhà trường, kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn, nhiệm vụ được giao tiến hành xây dựng kế hoạch cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

3.1. Mục tiêu:

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT Ninh Bình để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ hàng năm của nhà trường: Tăng cường công tác Kiểm tra thường xuyên; Kiểm tra theo kế hoạch và Kiểm tra đột xuất (nếu có) tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của các Ban, các Tổ CM, các tổ chức đoàn thể và thực hiện nhiệm vụ CBQL, GV, NV như:

- Kiểm tra hồ sơ của tổ chuyên môn: các loại kế hoạch của tổ, kế hoạch dạy học từng bộ môn (đã được lãnh đạo phê duyệt), biên bản, các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, sáng kiến kinh nghiệm...;

- Kiểm tra công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp;

- Kiểm tra chất lượng dạy - học của tổ chuyên môn (việc thực hiện chương trình, việc thực hiện đổi mới phương pháp, sử dụng phương tiện, đồ dùng dạy học, việc kiểm tra, đánh giá học sinh,...)

- Kiểm tra chỉ đạo phong trào học tập của học sinh: phụ đạo, ngoại khóa, thực hành, bồi dưỡng học sinh giỏi ...;

- Kiểm tra nề nếp sinh hoạt chuyên môn: soạn bài, kí duyệt giáo án, chấm bài, dự giờ, giảng mẫu, họp tổ, nhóm ...

3.2. Chỉ tiêu:

- Thực hiện kiểm tra giám sát thường xuyên, định kì và đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các tổ chức, tập thể, cá nhân trong nhà trường theo đúng kế hoạch

- 100% các ban, các Tổ chuyên môn được kiểm tra đảm bảo.

- Kiểm tra toàn diện giáo viên: (KT quy trình) ít nhất 30%, căn cứ kế hoạch tổ chuyên môn, nhà trường;

- Kiểm tra chuyên đề: (KT quy trình) theo kế hoạch các ban, các tổ, các cá nhân, đảm bảo tất cả các tổ chức, cá nhân đều được kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Giải pháp:

- Tuyên truyền vị trí vai trò công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ tới toàn bộ cán bộ giáo viên, nhân viên;

- Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ tới cán bộ giáo viên nhân viên;
- Thành lập ban kiểm tra nội bộ. Tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ ban kiểm tra nội bộ;
- Tiến hành công khai minh bạch kết quả kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác kiểm tra nội bộ. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra hồ sơ khoa học rõ ràng.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

* Báo cáo thống kê định kỳ:

- Báo cáo đầu năm, sơ kết học kì, báo cáo tổng kết của các Ban, các Tổ chuyên môn theo khung thời gian năm học.

- Báo cáo sau khi thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã lập.

* Báo cáo thống kê đột xuất:

Báo cáo thống kê đột xuất được thực hiện khi có yêu cầu của cấp trên phục vụ công tác quản lí nhà trường nhằm thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường đồng thời thực hiện nhiệm vụ của ngành, của các cơ quan quản lí.

* Họp tổ/nhóm chuyên môn:

- Họp cơ quan 1 lần/tháng, họp Ban liên tịch 1 lần/tuần

- Họp HĐCM nhà trường (Ban trí dục): 1 tiết/tuần

- Họp tổ/nhóm chuyên môn: 2 tiết/2tuần theo TKB. Ngoài ra họp tổ/nhóm đột xuất

5. Quy định về hồ sơ sổ sách, ký duyệt

a. Nhà trường, các tổ chức trong nhà trường, CBQL, GV, NV phải có hồ sơ sổ sách theo quy định tại Điều lệ trường THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT

b. Hồ sơ của Tổ chuyên môn và giáo viên ¹⁴

Đối với tổ chuyên môn:

Sổ Kế hoạch giáo dục của tổ nhóm chuyên môn;

Sổ ghi các biên bản họp tổ.

Hồ sơ lưu các văn bản quản lí – chỉ đạo chuyên môn liên quan, khung chương trình, kế hoạch dạy học bộ môn của tổ (minh chứng về công tác chỉ đạo điều hành);

¹⁴ Điều 21 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Các ma trận, đề kiểm tra, đáp án môn học các khối lớp (Theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT).

Hồ sơ sổ sách của giáo viên:

Kế hoạch giáo dục của giáo viên (gồm có dạy học và các hoạt động giáo dục).

Kế hoạch bài dạy (giáo án).

Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (Sổ điểm cá nhân)

Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

c. Các quy định về kí duyệt

- Các Kế hoạch hoạt động của các ban, các tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn, cá nhân sau khi xây dựng được BGH kiểm tra, phê duyệt trước khi thực hiện;

- Các TTCM/TPCM kí duyệt các giáo án giáo viên (trực tuyến qua các link trên googledrive) hàng tuần trước khi thực hiện;

- Các trưởng ban, TTCM, TPCM, giáo viên tiến hành báo cáo định kì, đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã phê duyệt.

6. Quy định về chuyên môn khác

Căn cứ Công văn Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Hiệu trưởng xây dựng để xác định nhiệm vụ cho 1 năm học./.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THPT A Hải Hậu, các tổ chuyên môn, Văn phòng, CBQL, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch thực hiện/.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo) ;
- Các TTCM, VP (để t/h) ;
- Đoàn Thanh niên (để t/h) ;
- GV, CMHS, HS (để t/h) ;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.

**NGƯỜI LÀM KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Trung Hiếu

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG THPT A HẢI HẬU

Hội đồng trường THPT A Hải Hậu đồng ý triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026. Yêu cầu Ban giám hiệu, Tổ/nhóm chuyên môn, các Ban, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện cần cập nhật hướng dẫn cấp trên để điều chỉnh các nội dung của kế hoạch, các mốc thời gian phù hợp tình hình thực tiễn.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Phụ lục: Kế hoạch chi tiết theo tuần/tháng

*Theo kế hoạch số: KHGD/THPT AHH ngày 30 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng trường THPT A Hải Hậu)*

Tháng /năm	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Điều chỉnh
08/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phân công chuyên môn, biên chế học sinh các lớp, cử giáo viên chủ nhiệm - Cử giáo viên đi tập huấn theo quy định của Sở - Chuẩn bị khai giảng năm học 2025-2026 	Đ/c Dung Đ/c Dung Đ/c BGH	

Tháng /năm	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Điều chỉnh
09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức lễ khai giảng - Các Tổ chuyên môn báo cáo nội dung tập huấn (theo lịch tập huấn của Sở) trước hội nghị TTCM, Triển khai báo cáo tại tổ - Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn lập các loại kế hoạch + Lập kế hoạch dạy học các môn (riêng môn thể dục ghi rõ địa điểm dạy); + Kế hoạch dạy tự chọn... + Thống nhất cơ số điểm tối thiểu theo môn học theo TT 21; + Kế hoạch dạy ôn thi TN THPT trong nhà trường (nội dung, thời lượng...); + Kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học + Kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn năm học 2025-2026; + Đề xuất giáo viên lãnh đội HSG; + Lập danh sách GV được kiểm tra toàn diện, chuyên đề năm học - Hoàn thiện hồ sơ và báo cáo kế hoạch dạy ôn thi TN THPT - Bàn giao chất lượng đầu năm cho giáo viên bộ môn, kí cam kết chất lượng - Dự giờ giáo viên trên lớp - Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Đăng ký viết SKKN năm 2026 - Dạy các tiết học theo hướng nghiên cứu bài học 	<p>BGH</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Dung</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p> <p>Đ/c Hiếu</p>	

Tháng /năm	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Điều chỉnh
	- Lập kế hoạch các cuộc thi dành cho học sinh năm học 2025-2026	Đ/c Hiếu	
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nề nếp dạy và học; Kế hoạch dạy học, sổ sách của GV. Việc vào điểm trong sổ liên lạc điện tử và cập nhật hồ sơ lớp chủ nhiệm, điểm danh học sinh, việc chấm trả bài của giáo viên. - Kiểm tra việc tổ chức các chuyên đề hội thảo - Triển khai các cuộc thi khoa học kỹ thuật, STEM, hùng biện tiếng anh - BGH, tổ trưởng, Gv dự giờ các giáo viên - Các tổ hội thảo chuyên đề - Phân công giáo viên báo cáo chuyên đề hội thảo cấp các trường THPT trong khu vực (nếu có), thi GV dạy giỏi cấp trường - Phân công thiết kế ma trận, ra đề thi giữa học kỳ 1, tổ chức KTĐG giữa học kỳ 1 cho cả 3 khối 10, 11, 12. 	<ul style="list-style-type: none"> Đ/c Hiếu BGH Đ/c Hiếu Đ/c Hiếu BGH, TT Tổ trưởng Đ/c Hiếu Đ/c Hiếu; Tổ trưởng 	
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức dạy và học theo KH - Tổ chức dạy học theo nghiên cứu bài học - Dự giờ Gv theo quy định - Tổ chức thi GVDG cấp tỉnh; - Xếp lịch dạy ôn thi TN THPT đợt 2 - Bồi dưỡng học sinh giỏi, thi KHKT, STEM, olympic - Dạy học theo hướng nghiên cứu bài học của các tổ chuyên môn - Hoàn thiện hồ sơ thi KHKT và STEM 	<ul style="list-style-type: none"> Đ/c Hiếu Tổ trưởng Tổ CM BGH + Các tổ chuyên môn Đ/c Hiếu GV Tổ trưởng 	

Tháng /năm	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Điều chỉnh
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi học kì I theo chỉ đạo chung của Sở. - Tổng kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên lần 1 - Rà soát việc thực hiện chương trình của giáo viên - Dự giờ Gv theo quy định Tổ chức kiểm tra toàn diện, chuyên đề giáo viên đợt 1 (trước 20/12/2025). - Hoàn thành kế hoạch chương trình học kì I - Báo cáo chuyên đề dạy học 	BGH + Tổ VP BGH + TT TT, GV Đ/c Hiếu GH, TT BGH, Tổ CM BGH; GV Đ/c Hiếu + GV TT + GV Tổ tiếng Anh	
01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc hoàn thiện hồ sơ sổ sách chuyên môn, kiểm tra việc tổng kết điểm của học sinh trên Sổ liên lạc điện tử, in sổ điểm của các lớp từ dữ liệu sổ liên lạc điện tử. - Lập kế hoạch dạy bù (nếu có). - Tiếp tục củng cố tăng cường kiểm tra nề nếp dạy và học của GV và học sinh - Dự giờ giáo viên trên lớp - Dạy học theo hướng nghiên cứu bài học - Tổ chức thi thử THPT cho học sinh lớp 12 lần 1 - Tham gia thi HSG VH cấp tỉnh, Hùng biện tiếng anh cấp tỉnh - Tham gia thi khoa học kỹ thuật và STEM cấp tỉnh 	Đ/c Hiếu; TT, VP Đ/c Hiếu BGH BGH, TT Đ/c Hiếu + GV BHG, TT, GV Đ/c Hiếu TT + GV Đ/c Hiếu	

Tháng /năm	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Điều chỉnh
02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố nề nếp dạy và học - Hoàn thành hồ sơ học sinh giỏi - Tiếp tục dự giờ đánh giá các tiết sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn - Tổ chức báo cáo chuyên đề dạy học - Dạy ôn thi TN THPT cho HS theo kế hoạch 	BGH + TT+GV Đ/c Hiếu, VP BGH+TT+GV TT + GV	
03/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra toàn diện chuyên đề đợt 3 - Tổ chức KTĐG giữa học kỳ 2 cho học sinh 3 khối theo kế hoạch (nộp ma trận đề trước 03 tuần; đề thi trước 02 tuần) - Học sinh khối 12 đăng kí môn thi TN THPT năm 2026 - Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh - Dạy nghiên cứu bài học theo kế hoạch - Dạy ôn thi TN THPT cho học sinh theo kế hoạch 	Đ/c Hiếu BGH, TT BGH + TT Đ/c Hiếu + TT Đ/c Hiếu + VP Đ/c Hiếu, Đ/c Hiền	
04/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật dữ liệu kì thi TTN THPT - Đánh giá kết quả tự bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch - Cùng cố nề nếp dạy và học - Dạy ôn thi TN THPT theo kế hoạch - Xây dựng kế hoạch ôn thi TN THPT - Tổ chức KTĐG cuối năm cho học sinh khối 12 theo lịch của Sở GD&ĐT 	Văn phòng BGH, TT BGH, TT Đ/c Hiếu Đ/c Hiếu	
05/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức KTĐG cuối năm cho học sinh khối 10, 11 theo lịch của Sở GD&ĐT 	Đ/c Hiếu BGH	

Tháng /năm	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đánh giá xếp loại học sinh, việc hoàn thiện các loại hồ sơ, sổ sách, học bạ. - Tổ chức in dữ liệu sổ điểm các lớp, học bạ các lớp, các số liệu để báo cáo Sở theo kế hoạch - Tiếp tục tổ chức ôn thi TN THPT cho học sinh khối 12 - Hợp bình xét thi đua giáo viên, hoàn thành báo cáo các danh hiệu đề nghị khen thưởng - Sinh hoạt tập thể tổ nhóm chuyên môn. - Tổ chức đánh giá công chức, viên chức - Chuẩn bị công tác tuyển sinh vào 10 	Đ/c Hiếu; Đ/c Huyền BGH Tổ CM BGH Đ/c Dung Đ/c Hiếu	
06/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh khối 10 - Tiếp tục tổ chức ôn thi TN THPT cho học sinh khối 12 - Tổ chức thi thử TN THPT cho học sinh khối 12 (Theo KH của Sở GD) - Hoàn thiện hồ sơ kì thi TN THPT. 	Đ/c Dung BGH BGH + GV Đ/c Hiếu + VP	
7/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Làm nhiệm vụ thi TN THPT cho học sinh khối 12 (Theo QĐ của Sở) - Tổ chức KT ĐG lại cho học sinh khối 10, 11 (nếu có) 	Sở GD Đ/c Hiếu	